

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA DI SẢN VĂN HÓA**

**TÌM HIỂU SƯU TẬP CỔ VẬT GÓM
THẾ KỶ XI – XVI ĐANG ĐƯỢC LƯU GIỮ
TẠI KHOA DI SẢN VĂN HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
NGÀNH BẢO TÀNG HỌC**

**Người hướng dẫn: TS. NGUYỄN SỸ TOẢN
Sinh viên thực hiện: PHẠM HƯƠNG QUỲNH**

HÀ NỘI - 2013

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài.....	4
2. Mục đích nghiên cứu.....	6
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	7
4. Phương pháp nghiên cứu	7
5. Bố cục bài khóa luận.....	7

CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ KHOA DI SẢN VĂN HÓA - TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI VÀ MỘT SỐ KHÁI NIỆM.8

1.1 Khái quát về Khoa Di sản văn hóa - Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.8

1.1.1 Khái quát về Trường Đại học Văn hóa Hà Nội	8
1.1.1.1 Lịch sử hình thành và phát triển.....	8
1.1.1.2 Các khoa đào tạo	14
1.1.2 Khái quát về Khoa Di sản văn hóa.....	15
1.1.2.1 Lịch sử hình thành và phát triển.....	16
1.1.2.2 Công tác nghiên cứu khoa học.....	17
1.1.2.3 Một số công việc khác khoa đã thực hiện	17

1.2 Một số khái niệm18

1.2.1 Khái niệm đồ gốm	18
1.2.2 Khái niệm cổ vật, di vật, bảo vật quốc gia	21
1.2.3 Khái niệm sưu tập, sưu tập hiện vật bảo tàng, sưu tập tư nhân	23

CHƯƠNG 2: SƯU TẬP CỔ VẬT GỐM THẾ KỶ XI – XVI ĐANG ĐƯỢC LƯU GIỮ TẠI KHOA DI SẢN VĂN HÓA27

2.1 Sự xuất hiện và phát triển của đồ gốm ở Việt Nam.....27

2.1.1 Sự xuất hiện đồ gốm và những bước phát triển	27
2.1.2 Lịch sử gốm Việt Nam	32
2.1.2.1 Gốm Việt Nam thời tiền sơ sử	33
2.1.2.2 Gốm Việt Nam 10 thế kỷ đầu Công nguyên.....	34
2.1.2.3 Gốm Việt Nam thời Lý - Trần	36
2.1.2.4 Gốm Việt Nam thời Lê – Nguyễn.....	39

2.2 Quá trình hình thành sưu tập cổ vật gồm thế kỷ XI – XVI đang lưu giữ tại khoa Di sản văn hóa.	43
2.2.1 Hoạt động xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng nói chung	43
2.2.1.1 Tiêu chí xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng	43
2.2.1.2 Nguyên tắc xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng	45
2.2.1.3 Các bước tiến hành xây dựng sưu tập hiện vật bảo tàng	46
2.2.2 Quá trình hình thành sưu tập cổ vật gồm thế kỷ XI – XVI của Khoa Di sản văn hóa	48
2.3 Đặc điểm của hiện vật trong sưu tập	50
2.4 Giá trị của sưu tập	74
2.4.1 Giá trị lịch sử	74
2.4.2 Giá trị văn hóa	77
2.4.3 Giá trị mỹ thuật	77
2.4.4 Giá trị kỹ thuật.....	81
CHƯƠNG 3: BẢO QUẢN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ SƯU TẬP CỔ VẬT GỒM THẾ KỶ XI – XVI ĐANG ĐƯỢC LƯU GIỮ TẠI KHOA DI SẢN VĂN HÓA	87
3.1 Thực trạng bảo quản và phát huy giá trị sưu tập cổ vật gồm thế kỷ XI – XVI của Khoa Di sản văn hóa	88
3.2 Đề xuất một số giải pháp để bảo quản và phát huy giá trị của cổ vật gồm đang lưu giữ tại Khoa Di sản văn hóa	90
3.2.1 Hoạt động kiểm kê, bảo quản.....	90
3.2.1.1 Hoạt động kiểm kê	90
3.2.1.2 Hoạt động bảo quản.....	91
3.2.2 Sưu tầm bổ sung hiện vật cho sưu tập.....	95
3.2.3 Khai thác, phát huy giá trị của sưu tập.....	95
KẾT LUẬN	97
TÀI LIỆU THAM KHẢO	100
PHỤ LỤC	103

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Khoa học đã chứng minh con người tìm ra lửa vào cuối thời kỳ đồ đá cũ (cách ngày nay khoảng 790.000 năm) và sử dụng lửa cho tới ngày nay. Đây được coi là phát hiện quan trọng nhất đưa con người đến với văn minh. Có thể khẳng định rằng vai trò của lửa gắn liền với lịch sử phát triển loài người và lịch sử phát triển đồ gốm. Khi chưa tìm ra lửa, xã hội loài người duy trì sự tồn tại ở mức độ động vật nhiều hơn vì tất cả nguồn thức ăn đều là đồ sống. Nhưng khi con người phát hiện ra lửa, lịch sử loài người đã có một bước ngoặt vô cùng quan trọng. Con người biết sử dụng lửa để nấu chín thức ăn, nước uống tạo ra sự biến đổi về chất trong thức ăn, làm tiền đề để phát triển hệ thần kinh, bộ não. Bộ não càng phát triển, con người càng muốn chinh phục thiên nhiên vì vậy từ việc chỉ biết sử dụng lửa tự nhiên, con người đã sáng tạo ra những vật liệu tạo ra lửa và phát minh ra các biện pháp giữ lửa nhưng quan trọng hơn, con người đã phát minh ra cách làm tăng nhiệt độ của lửa, từ đó lửa được sử dụng để tạo ra những vật chất mới từ những vật chất sẵn có nhằm phục vụ cho đời sống của con người, trong đó có đồ gốm. Đồ gốm chỉ ra đời khi con người phát minh ra biện pháp để tăng nhiệt độ của lửa bởi đồ gốm là đất được nung ở nhiệt độ cao. Từ đó, lịch sử phát triển đồ gốm luôn gắn liền với lịch sử phát triển loài người, chúng liên quan trực tiếp đến lao động và sáng tạo của con người. Mục đích đầu tiên mà loài người phát minh đồ gốm là muốn tạo ra một đồ vật để đựng mà không thấm nước (giá trị sử dụng). Chỉ khi có các điều kiện đầy đủ thì đồ gốm không chỉ mang giá trị sử dụng mà chúng còn là vật dụng không thể thiếu trong đời sống tinh thần của con người (giá trị văn hóa). Có thể nói, việc phát minh ra đồ gốm là bước đầu tiên trong quá trình chinh phục thiên nhiên của loài người: *“Văn minh của loài người bắt đầu từ sự phát sinh ra đồ gốm – sự liên kết giữa đất và lửa*

- sự thay đổi thành phần hóa học, sự kết hợp giữa nhu cầu sử dụng với sự bất nguồn của thẩm mỹ vào đời sống”¹.

Đồ gốm từ khi ra đời cho đến nay đã trải qua một quá trình phát triển lâu dài cùng với bao thăng trầm của thời gian. Những đồ gốm có giá trị, cách ngày nay 100 năm trở lên đều là cổ vật. Cổ vật gốm là một nguồn di sản quý giá mà tổ tiên chúng ta để lại từ hàng ngàn năm trước. Cổ vật gốm là một loại hình cổ vật mang nhiều ý nghĩa lịch sử, mang tâm tư, tình cảm, khát vọng của con người, mang theo thông điệp của người xưa để lại, là sự giao tiếp không lời giữa quá khứ, hiện tại và tương lai. Đồng thời, cổ vật gốm tự bản thân nó đã là một tác phẩm nghệ thuật hoàn chỉnh, làm mê đắm bao con người yêu cổ ngoạn. Với ý nghĩa như thế, cổ vật gốm được lưu giữ trong các bảo tàng của nhà nước, bảo tàng tư nhân, các tổ chức, hội cổ vật hay đơn giản là trong tư gia của những người yêu cổ vật.

Khoa Di sản văn hóa – Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, đào tạo những cử nhân ngành Bảo tàng – Bảo tồn di sản văn hóa. Việc nghiên cứu, tìm hiểu về cổ vật là một phần chuyên ngành học quan trọng trong chương trình đào tạo của khoa. Đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu, “học đi đôi với hành” của sinh viên, Khoa Di sản văn hóa đã vun đắp ý tưởng xây dựng phòng thực hành cho sinh viên được tiếp cận trực tiếp với cổ vật. Tuy phòng thực hành của Khoa chưa được áp dụng vào thực tiễn song bước đầu đã có sự chuẩn bị. Một trong những khâu chuẩn bị đó là việc sưu tầm, thu thập hiện vật phục vụ cho sinh viên học tập, trong đó có cổ vật gốm.

Là sinh viên năm thứ 4 của Khoa Di sản văn hóa – Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, trong thời gian học tại trường, em đã có cơ hội được tiếp cận, tìm hiểu những di sản văn hóa của dân tộc và mang trong mình ý thức

¹ Trần Khánh Chương (2004), *Gốm Việt Nam từ đất nung đến sứ*, NXB Mỹ thuật, Hà Nội, tr.265.

trách nhiệm bảo tồn chúng. Đồng thời, em muốn đóng góp một phần công sức nhỏ bé của mình cho nơi em đã học trong suốt 4 năm qua.

Hơn nữa, hiện nay chưa có một công trình nào nghiên cứu về những cổ vật gốm đang được lưu giữ tại Khoa. Vì vậy, em chọn đề tài *“Tìm hiểu sưu tập cổ vật gốm thế kỷ XI – XVI đang được lưu giữ tại Khoa Di sản văn hóa – Trường Đại học Văn hóa Hà Nội”* làm đề tài khóa luận tốt nghiệp.

2. Mục đích nghiên cứu

Cổ vật luôn là mối quan tâm của nhiều người, cả Nhà nước, cán bộ văn hóa và người dân. Vấn đề quản lý cổ vật hiện nay vẫn còn nhiều khó khăn chưa được giải quyết. Nạn mất cắp, buôn bán cổ vật ra ngoài biên giới quốc gia vẫn tiếp tục với những diễn biến phức tạp. Vì vậy, việc nghiên cứu cổ vật luôn cần thiết nhằm giữ gìn, phát huy di sản quý báu của đất nước.

Mục đích nghiên cứu của bài khóa luận bao gồm:

Giới thiệu tới người đọc về sưu tập cổ vật gốm thế kỷ XI – XVI đang được lưu giữ tại Khoa Di sản văn hóa – Trường Đại học Văn hóa Hà Nội thông qua khảo tả, nghiên cứu những hiện vật trong sưu tập để từ đó đưa ra được giá trị về văn hóa, lịch sử, khoa học, mỹ thuật của chúng.

Để có thể nghiên cứu, đánh giá về sưu tập cổ vật gốm thế kỷ XI – XVI đang lưu giữ tại Khoa Di sản văn hóa, người trình bày phải tìm hiểu, nghiên cứu về cổ vật gốm Việt Nam nói chung vì vậy bài khóa luận này hệ thống hóa lịch sử của đồ gốm và phần nào giúp người đọc hình dung được cổ vật gốm Việt Nam qua từng giai đoạn lịch sử.

Từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm bảo quản, phát huy giá trị sưu tập cổ vật gốm thế kỷ XI – XVI của Khoa, phục vụ cho sinh viên Khoa Di sản văn hóa học tập và nghiên cứu.

Từ những mục đích trên, người viết mong muốn người đọc hiểu hơn về giá trị của cổ vật gốm và có ý thức hơn nữa trong việc gìn giữ, bảo vệ di sản văn hóa của dân tộc.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: sưu tập cổ vật gốm đang lưu giữ tại Khoa Di sản văn hóa – Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

Phạm vi nghiên cứu: 23 cổ vật gốm Việt Nam từ thế kỷ XI đến thế kỷ XVI lưu giữ tại Khoa Di sản văn hóa – Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

4. Phương pháp nghiên cứu

Bài nghiên cứu sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác Lê-nin. Đó là Chủ nghĩa Duy vật biện chứng và Chủ nghĩa Duy vật lịch sử.

Ngoài ra, bài khóa luận sử dụng những phương pháp nghiên cứu khác như phương pháp liên ngành, phương pháp bảo tàng học, lịch sử học, nghệ thuật học, xã hội học, văn hóa học, sử dụng phương pháp quan sát, khảo tả, đo vẽ, so sánh, phân tích, tổng hợp, thống kê, phân loại, tiếp cận nghiên cứu sưu tập theo phương pháp nghiên cứu sưu tập cổ vật tư nhân.

5. Bố cục bài khóa luận

Bài nghiên cứu ngoài phần mở đầu, phần kết thúc gồm có 3 chương:

Chương 1: Khái quát về khoa Di sản văn hóa – Trường Đại học Văn hóa Hà Nội và một số khái niệm.

Chương 2: Sưu tập cổ vật gốm thế kỷ XI – XVI đang được lưu giữ tại Khoa Di sản văn hóa.

Chương 3: Bảo quản và phát huy giá trị sưu tập cổ vật gốm thế kỷ XI – XVI đang được lưu giữ tại Khoa Di sản văn hóa.

Cuối cùng là phụ lục và tài liệu tham khảo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bảo tàng Cách mạng Việt Nam (1994), *Sưu tập hiện vật bảo tàng*. NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
2. Nguyễn Du Chi (2003), *Hoa văn Việt Nam từ thời tiền sử đến nửa đầu thời kỳ phong kiến*, NXB Mỹ thuật, Hà Nội.
3. Nguyễn Đình Chiến, Phạm Quốc Quân (2005), *2000 năm gốm Việt Nam*, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam, Hà Nội.
4. Hoàng Xuân Chinh (2011), *Tiến trình gốm sứ Việt Nam*, NXB Hồng Đức, Hà Nội.
5. Trần Khánh Chương (1990), *Nghệ thuật gốm Việt Nam*, NXB Mỹ thuật, Hà Nội.
6. Trần Khánh Chương (2004), *Gốm Việt Nam từ đất nung đến sứ*, In lần thứ 2, NXB Mỹ thuật, Hà Nội.
7. Cục Di sản văn hóa (2006), *Sự nghiệp bảo tàng của nước Nga* (bản dịch), Cục Di sản văn hóa xuất bản, Hà Nội.
8. Nguyễn Phi Hoanh (1996), *Lược sử mỹ thuật Việt Nam*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
9. PGS.TS Nguyễn Thị Huệ (chủ biên), Phan Khanh, Nguyễn Thịnh (2011), *Cơ sở bảo tàng học* (tái bản), NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
10. PGS.TS Nguyễn Thị Huệ (chủ biên), ThS. Trần Đức Nguyên (2011). *Giáo trình sưu tầm hiện vật bảo tàng*, NXB Lao động, Hà Nội.
11. Phạm Mai Hùng (2003), *Giữ gìn và phát huy di sản văn hóa dân tộc*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
12. Phan Khanh (1992), *Bảo tàng – Di tích – Lễ hội*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

13. Hán Văn Khẩn (2008), *Cơ sở khảo cổ học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
14. Phan Huy Lê, Nguyễn Đình Chiên, Nguyễn Quang Ngọc (1995), *Gốm Bát Tràng thế kỷ XIV – XIX*, NXB Thế giới, Hà Nội.
15. Nguyễn Thị Minh Lý (2004), *Đại cương về cổ vật ở Việt Nam*, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội.
16. *Luật Di sản văn hóa* (2001), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
17. *Luật Di sản văn hóa, sửa đổi bổ sung* (2009), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
18. Đỗ Văn Ninh (1994), *Khái niệm chung về cổ vật*, Tập bài giảng lớp Bồi dưỡng ngắn hạn “Giám định và quản lý cổ vật”.
19. Hoàng Phê (2004), *Từ điển Tiếng Việt*, Viện Ngôn ngữ xuất bản, Hà Nội.
20. Phạm Quốc Quân (2006), “Ba bước chuyển quan trọng của gốm sứ Việt Nam”, Tạp chí *Di sản văn hóa*, số 2, tr.99-103.
21. Phạm Quốc Quân, Nguyễn Đình Chiên (2005), *Gốm hoa nâu Việt Nam*, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam, Hà Nội.
22. Phạm Quốc (2007), “Chiếc chậu cảnh và nổi khắc khoải của một người chơi cổ ngoạn”, Tạp chí *Di sản văn hóa*, số 2, tr.94-96.
23. GS Trương Hữu Quýnh (chủ biên), Phan Đại Doãn, Nguyễn Cảnh Minh (2005), *Đại cương lịch sử Việt Nam*, tập I, NXB Giáo dục, Hà Nội.
24. Nguyễn Thịnh (2011), *Thiết kế trưng bày di sản lý thuyết và thực hành*, NXB Xây dựng, Hà Nội.
25. Tổng Trung Tín (1997), *Nghệ thuật điêu khắc Việt Nam thời Lý và thời Trần (thế kỷ XI – XIV)*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.

26. Bùi Minh Trí, Kerry Nguyễn Long (2001), *Gốm hoa lam Việt Nam*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
27. Trường Đại học Văn hóa Hà Nội (1990), *Cơ sở bảo tàng học*, tập 1, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội xuất bản, Hà Nội.
28. Nguyễn Tuân (2003), *Vang bóng một thời*, NXB Văn học, Hà Nội.
29. Lâm Bình Tường, Đặng Văn Bài (1980), *Sổ tay công tác bảo tàng*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
30. Nguyễn Bá Vân (1998), *Đồ gốm thời Lê sơ trong mỹ thuật thời Lê sơ*, NXB Văn hóa, Hà Nội.